BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 1855 /QĐ-BTNMT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, KHCN, NG, NV, NN&PTNT, GTVT, CT, VHTTDL, TT&TT;
- Bộ TN&MT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị trực thuộc Bộ, Cổng TTĐT Bộ;
- UBND, Sở TN&MT tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCBHĐVN (VPTC, Viện NCBHĐ, Cục KSBVB).NLT(200b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Minh Ngân

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đáp ứng các mục tiêu được nêu trong Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn là cơ quan có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong mỗi giai đoạn; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, khắc phục những hạn chế, yếu kém và đề ra biện pháp thực hiện, bảo đảm đạt được các mục tiêu của Kế hoạch.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa đại dương

- Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện Dự án truyền thông về tác hại của các sản phẩm sử dụng một lần có nguồn gốc từ nhựa, túi ni lông khó phân hủy đối với biển và đại dương, các hệ sinh thái biển, môi trường và sức khỏe con người.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình truyền thông về rác thải nhựa đại dương gắn với việc tổ chức Ngày Môi trường Thế giới, Ngày Đại dương Thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn.

- Xây dựng và triển khai Dự án nâng cao năng lực, kinh nghiệm quản lý chất thải, rác thải nhựa.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào "Nói không với sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy"; kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến trong phong trào giảm thiểu rác thải nhựa đại dương.

- Tuyên truyền, đẩy mạnh các hoạt động áp dụng mô hình 5R trong vận hành, sản xuất dịch vụ, cuộc sống thường ngày để giảm thiểu, hạn chế, nói không với rác thải nhựa (5R - Renew, Refuse, Reduce, Reuse, Recycle) tới các đơn vị, tổ chức, cơ quan quản lý, doanh nghiệp trong các ngành kinh tế ven biển và thuần biển; Nhân dân khu vực ven biển,…

- Xây dựng và thực hiện các hoạt động, phát động phong trào khởi nghiệp, các sáng kiến xanh về tái chế, tái sử dụng chất thải nhựa, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường nhằm thúc đẩy xây dựng nền kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

2. Thu gom, phân loại, xử lý và kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn

- Tổ chức chiến dịch thu gom rác thải, làm sạch một số bãi biển quy mô quốc gia, tối thiểu một năm hai lần trên cơ sở xác định thứ tự ưu tiên và lộ trình thực hiện phù hợp.

- Điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền ra biển và từ các hoạt động trên biển, hải đảo.

- Đề xuất, phối hợp với các địa phương ven biển xây dựng và thực hiện thí điểm mô hình phân loại chất thải, rác thải nhựa tại nguồn tại một số khu kinh tế, khu đô thị, khu công nghiệp, chế xuất ven biển.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về thu gom và xử lý chất thải nhựa phát sinh từ các hoạt động kinh tế thuần biển, đặc biệt tại các đảo có tiềm năng phát triển du lịch, dịch vụ biển và đa dạng sinh học cao thuộc 12 huyện đảo và các cấu trúc trên biển có người sinh sống.

- Thực hiện việc điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền, từ các hoạt động trên biển và hải đảo, lồng ghép với các giải pháp, biện pháp quản lý tổng hợp lưu vực sông, các đô thị ven biển, cửa sông; tăng cường kiểm soát, quản lý việc xả thải vào nguồn nước.

- Đẩy mạnh việc xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam.

3. Hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển, chuyển giao công nghệ về xử lý rác thải nhựa đại dương

- Duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các nước và các tổ chức quốc tế, chủ động phối hợp trong việc kiểm soát, quản lý rác thải nhựa đại dương; triển khai các sáng kiến của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về quản lý rác thải nhựa đại dương; xác định các đối tác ưu tiên, tiềm năng cần đẩy mạnh phát triển hợp tác theo từng giai đoạn, phù hợp với năng lực, trình độ trong nước về công nghệ, ứng dụng.

- Phối hợp nghiên cứu và tổ chức cơ chế điều phối chung với các đối tác phát triển về các dự án, nhiệm vụ về phòng chống và giảm thiểu rác thải nhựa đại dương.

- Nghiên cứu, xây dựng, tiếp nhận các nguồn tài trợ quốc tế và thí điểm cơ chế hỗ trợ tài chính phù hợp với các hoạt động thu gom, xử lý và sản xuất các sản phẩm thay thế nhựa sử dụng một lần.

- Rà soát các khuôn khổ hợp tác quốc tế về quản lý rác thải nhựa đại dương và đề xuất phương án tham gia các điều ước quốc tế về quản lý rác thải nhựa đại dương.

- Thúc đẩy và tham gia tích cực các hoạt động hưởng ứng Thập kỷ của Liên hợp quốc về khoa học biển vì sự phát triển bền vững (2021 - 2030), chú trọng tới việc phối hợp nghiên cứu khoa học và công nghệ về rác thải nhựa đại dương với các đối tác quốc tế.

- Điều phối, quản lý các nhiệm vụ thuộc Chương trình điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo về điều tra, đánh giá hiện trạng rác thải nhựa biển ở Việt Nam; đề xuất giải pháp kiểm soát, quản lý.

- Xây dựng và triển khai Dự án chuẩn bị đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm quốc tế về rác thải nhựa đại dương tại Việt Nam; chia sẻ thông tin, dữ liệu với các quốc gia và vùng lãnh thổ trong khu vực, trên thế giới về rác thải nhựa đại dương.

- Tổ chức các hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế về rác thải nhựa đại dương.

- Thực hiện các nghiên cứu khoa học chuyên sâu về tác động của rác thải nhựa đại dương, đặc biệt là vi nhựa đến tài nguyên, môi trường, các hệ sinh thái biển và sức khỏe con người.

- Nghiên cứu xây dựng công nghệ điều tra, giám sát và bản đồ phân vùng rủi ro ô nhiễm rác thải nhựa đại dương.

- Xây dựng, vận hành, quản lý hệ thống quan trắc, giám sát rác thải nhựa đại dương, hằng năm và định kỳ 5 năm một lần đánh giá hiện trạng rác thải nhựa đại dương tại một số cửa sông chính, khu vực ven biển, đảo tiền tiêu, có tiềm năng phát triển du lịch.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về rác thải nhựa đại dương thống nhất, phù hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn thải; huy động sự tham gia, phối hợp của người dân trong việc thu gom, thống kê, phân loại rác thải nhựa đại dương.

- Xây dựng Dự án tăng cường năng lực khảo sát, quan trắc, phân tích thí nghiệm phục vụ nghiên cứu về rác thải nhựa đại dương, kiểm soát ô nhiễm môi trường biển.

4. Rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế quản lý rác thải nhựa đại dương

- Khởi động nghiên cứu về vai trò và trách nhiệm pháp lý của ngành bao bì trong quản lý rác thải tại Việt Nam với mục tiêu xây dựng khung trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất.

- Bổ sung, hoàn thiện, xây dựng mới hệ thống quy chuẩn kỹ thuật môi trường, tiêu chuẩn quốc gia phục vụ quản lý rác thải nhựa đại dương.

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, sử dụng các sản phẩm xanh, tái chế và thân thiện với môi trường.

5. Tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg

- Xây dựng hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1746/QĐ-TTg.

- Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 theo định kỳ hằng năm và 5 năm để tổng hợp, đánh giá và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Danh mục các dự án, nhiệm vụ ưu tiên tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đoàn thể, đơn vị thuộc Bộ xây dựng kế hoạch thực hiện cho giai đoạn đến năm 2025 và cụ thể hóa cho từng năm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, đảm bảo thiết thực, khả thi, hiệu quả; tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả với Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

2. Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa ở khu vực ven biển, các hải đảo và từ các hoạt động trên biển; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo có liên quan đến rác thải nhựa đại dương; chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng trong Bộ giúp Bộ trưởng điều phối, quản lý các hoạt động hợp tác của Bộ với các nước và các tổ chức quốc tế trong việc kiểm soát, quản lý rác thải nhựa đại dương; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Bộ trưởng hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030, định kỳ hằng năm và 5 năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hành động, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền ra biển (trừ khu vực ven biển).

4. Vụ Thi đua - Khen thưởng và Tuyên truyền, Trung tâm truyền thông Tài nguyên và Môi trường, Báo Tài nguyên và Môi trường, Tạp chí Tài nguyên và Môi trường theo phân công của Bộ trưởng, chủ trì tổ chức các dự án, nhiệm vụ, hội nghị, hội thảo phổ biến, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa đại dương.

5. Vụ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học nhằm xây dựng, củng cố luận cứ khoa học, cơ sở thực tiễn về rác thải nhựa

đại dương; rà soát, hoàn thiện, xây dựng mới hệ thống quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia phục vụ quản lý rác thải nhựa đại dương.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ động đề xuất cân đối bố trí kinh phí hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ, dự án trong Kế hoạch.

7. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phục vụ quản lý rác thải nhựa đại dương.

8. Đề nghị Đảng ủy Bộ, Công đoàn Bộ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, đoàn thể trực thuộc chủ động sáng tạo, tích cực triển khai sâu rộng các phong trào, hoạt động "tiến đến nói không với chất thải nhựa", vận động gia đình, cộng đồng và toàn xã hội thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách giảm thiểu và xử lý rác thải nhựa đại dương.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, kiến nghị với Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam) để xem xét, quyết định./.

Phụ lục

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, ĐỀ TÀI, NHIỆM VỤ THUỘC KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1746/QĐ-TTG NGÀY 04 THÁNG 12 NĂM 2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC BAN HÀNH KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ QUẢN LÝ RÁC THẢI NHỰA ĐẠI DƯƠNG ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Dự án, đề tài, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa đại dương**			
1	Dự án truyền thông, tuyên truyền, nâng cao năng lực, kinh nghiệm trong quá trình quản lý, vận hành, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về giảm thiểu chất thải nhựa, hướng tới sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường; kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh	Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường	Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền; Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Tổng cục Môi trường	2021 - 2025
2	Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ quản lý từ trung ương đến địa phương về kinh nghiệm, trách nhiệm quản lý chất thải, rác thải nhựa nhằm thay đổi thói quen sử dụng sản phẩm nhựa một lần, xả rác thải nhựa ra môi trường	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ; Tổng cục Môi trường; Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	2021 - 2030
II	**Thu gom, phân loại, xử lý và kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn**			
3	Nghiên cứu xây dựng mạng lưới quan trắc, giám sát rác thải nhựa tại 11 lưu vực sông chính và 12 huyện đảo phục vụ cho việc quan trắc, giám sát định kỳ hằng năm và 5 năm đánh giá hiện trạng rác thải nhựa	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2022 - 2025

TT	Dự án, đề tài, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải nhựa từ đất liền (trừ khu vực ven biển)	Tổng cục Môi trường	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2025
III	**Hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển, chuyển giao công nghệ về xử lý rác thải nhựa đại dương**			
5	Rà soát các khuôn khổ hợp tác quốc tế về quản lý rác thải nhựa đại dương và đề xuất phương án tham gia các điều ước quốc tế về quản lý rác thải nhựa đại dương	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2022
6	Dự án chuẩn bị đầu tư, xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm quốc tế về rác thải nhựa đại dương tại Việt Nam	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2020 - 2022
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về rác thải nhựa đại dương	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2023
8	Hướng dẫn xây dựng các đề tài nghiên cứu khoa học - công nghệ đưa vào chương trình khoa học và công nghệ các cấp nhằm củng cố luận cứ khoa học, cơ sở thực tiễn về rác thải nhựa đại dương, tái chế, tái sử dụng rác thải, hướng tới nền kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam	Vụ Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2025
9	Xây dựng Hệ thống thông tin kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn thông qua số liệu điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá kết hợp với giám sát các nguồn thải nhựa từ đất liền, các khu đô thị ven biển, cửa sông	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2025

TT	Dự án, đề tài, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
10	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao công nghệ xử lý và giảm thiểu rác thải nhựa đại dương	Viện Chiến lược, chính sách tài nguyên và môi trường	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2022 - 2024
11	Dự án tăng cường năng lực khảo sát, quan trắc, phân tích thí nghiệm phục vụ nghiên cứu về rác thải nhựa đại dương, kiểm soát ô nhiễm môi trường biển	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2022
12	Đề án thúc đẩy hình thành khuôn khổ hợp tác khu vực và quốc tế về phòng, chống, giảm thiểu rác thải nhựa đại dương	Vụ Hợp tác quốc tế	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026 - 2030
IV	**Rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế quản lý rác thải nhựa đại dương**			
13	Rà soát, hoàn thiện, xây dựng mới hệ thống quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn quốc gia phục vụ quản lý rác thải nhựa đại dương	Vụ Khoa học và Công nghệ	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2025
14	Rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phục vụ quản lý rác thải nhựa đại dương	Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường	2021 - 2022
15	Điều tra, khảo sát, đánh giá tác hại của rác thải nhựa, túi ni lông khó phân hủy gây ảnh hưởng đến biến đổi khí hậu, gia tăng lượng khí nhà kính và đề xuất các biện pháp phù hợp với điều kiện Việt Nam, thí điểm một số địa phương có hoạt động sản xuất lớn	Cục Biến đổi khí hậu	Tổng cục Môi trường; Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam; Viện Khoa học KTTV và BĐKH	2025 - 2027